

NGÀY LỄ VU LAN VÀ SUY NGHĨ VỀ GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG HIẾU ĐẠO CHO THẾ HỆ TRẺ VIỆT NAM HIỆN NAY

TRẦN THỊ NGỌC ANH* - NGUYỄN THỊ LINH**

Ngày nhận bài: 10/03/2017; ngày sửa chữa: 12/03/2017; ngày duyệt đăng: 17/03/2017.

Abstract: Since the Buddhism was introduced to Vietnam, Vu Lan festival has not only contained purely religious significance but also become festival of humanity which Vietnamese children honor their parents and try to help the lost souls of their ancestors find their way back to earth". From ancient times, respect for parents, ancestor worship has been valuable traditional of our country. Therefore, this festival inspires Vietnamese young people to honor their parents, connect sacred feeling between living people and the dead and engrave the filial piety into Vietnamese's hearts.

Keywords: Buddhism, Vu Lan festival, filial piety.

Sự tích của ngày lễ Vu Lan bắt nguồn từ Phật giáo. Chuyện xưa kể rằng, có người con tên La Bộc, hiệu là Mục Liên, khi cha mẹ còn sống hết lòng cung phụng. Chẳng bao lâu, cha mẹ Mục Liên chết, ông chịu tang mẹ ba năm sau đó muốn ở lại đất Phật để tu luyện. Mục Liên phải vượt qua chặng đường dài để đến ngôi chùa nơi ông quy y, trên đường đi ông đã gặp được cha của mình tại nơi các âm hồn đang nghe kinh, nhưng lại không thấy mẹ mình đâu cả. Mục Liên vì quá nhớ thương mẹ, ôm mặt khóc, sau đó được Phật cho hay sự thật là do mẹ của ông tham lam, gian trá nên bị đày xuống địa ngục. Mục Liên tìm xuống ngục A Tỳ để tìm mẹ, thấy mẹ phải chịu trăm ngàn cực hình nên vô cùng đau đớn. Ông đã bạch Đức Phật nhờ tới uy lực mười phương Chúng Tăng cứu độ để những bà mẹ đang đau khổ đều được giải thoát. Mục Liên làm theo lời Phật dạy, vào ngày rằm tháng Bảy, là ngày tự tứ của mười phương Tăng, tất cả đều từ bi, ứng thọ, nếu được cúng thì tất cả đều vượt ác đạo, ứng niệm giải thoát, quả nhiên mẹ ông được siêu độ.

Dựa vào tích ấy, vào ngày Rằm tháng 7, các chùa đều làm lễ chay chạy đàn, phá ngục cho các tội nhân. Nhà nhà cũng theo đó thành kính làm lễ vì tin rằng ngày đó dưới âm vong nhân xá tội cho những người quá cố. Nơi gương hiếu thuận của Mục Liên, rằm tháng 7 trở thành Tết Vu Lan, ngày con cái báo ân cha mẹ.

1. Sự du nhập và nghi lễ cúng Vu Lan ở Việt Nam

Tại Việt Nam, việc cúng Rằm tháng 7 bao giờ cũng phải cúng ở chùa trước rồi mới đến cúng tại gia. Vào ngày này, mọi gia đình đều cúng hai mâm: một mâm cúng Tổ tiên (tại bàn thờ Tổ tiên) và một mâm cúng

chúng sinh (ở sân trước nhà); thời gian cúng có thể là vào buổi sáng, trưa hoặc chiều, tránh làm vào ban đêm khi mặt trời đã lặn.

Trên mâm cúng tổ tiên, thường bày cỗ mặn, tiền vàng và những vật dụng dành cho người cõi Âm làm bằng giấy tượng trưng giống đồ thật như: quần áo, giày dép, ngựa... đến những vật "hiện đại" như nhà cao tầng, phương tiện giao thông, quạt điện, di động... để cho người cõi Âm có được một cuộc sống tiện nghi như người Dương trần. Những đồ lễ đó thường được gia chủ lựa chọn kĩ lưỡng để thể hiện lòng thành kính đối với những người đã khuất.

Còn mâm cúng chúng sinh gồm có: quần áo chúng sinh với nhiều màu sắc, các loại bỏng ngô, chè lam, bánh kẹo, cháo hoa, tiền vàng, cốc nước lã hoặc rượu, cốc gạo trộn lẫn với muối, ngô, khoai... và những lễ vật khác dành cho những cô hồn, ma đói không nơi nương tựa. Ở chùa, sau khi cúng chúng sinh xong người ta thường gọi những đứa trẻ xung quanh đến rồi cho chúng cùng nhảy vào tranh cướp những vật cúng, tượng trưng cho những cô hồn. Tuy có những điểm giống nhau nhất định nhưng tùy từng vùng miền và quan niệm của mỗi người mà cách cúng khác nhau.

Lễ Vu Lan đã trở thành "ngày hội Hiếu" của tín đồ Phật tử Việt Nam, một số người không phải là Phật tử cũng tham gia vào ngày hội này. Phật tử ở nước ta thường đến chùa tụng kinh, cầu nguyện, cúng dường Tam bảo để hồi hướng công đức cho ông bà, cha mẹ và cho giới pháp chúng sinh. Nhiều nơi còn tổ chức Đại lễ trai đàn chẩn tế để cúng, bố thí và cầu nguyện cho chư vị âm linh, vong linh cô hồn. Bên

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

** Học viên cao học K25 khoa Triết - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

canh đó, còn có các chương trình văn hóa, nghệ thuật Phật giáo, làm tôn vinh thêm giá trị của ngày lễ Vu Lan, thu hút đông đảo quần chúng tham gia, nâng cao tinh thần hiếu đạo, tri ân và báo ân trong lòng người dân Việt.

Có một nghi thức rất đặc biệt, rất riêng trong ngày lễ Vu Lan, đó là nghi thức cài hoa hồng. Buổi lễ Bông hồng cài áo trong mùa Vu Lan báo hiếu được khởi xướng từ Hòa thượng Thích Nhất Hạnh, tác giả của ấn phẩm *Bông hồng cài áo*.

Thích Nhất Hạnh là một thiền sư, giảng viên, và cũng là nhà văn, nhà thơ. Ông tham gia rất nhiều hoạt động xã hội với mục đích vận động cho hòa bình. Ông sinh ra ở Thừa Thiên - Huế, năm 1926, xuất gia theo Thiền tông vào năm 16 tuổi, trở thành một nhà sư vào năm 1949. Ông là nhà lãnh đạo Phật giáo có ảnh hưởng lớn thứ hai ở phương Tây chỉ sau Đạt lai Lạt ma.

Trong một lần sang Nhật Bản đúng ngày *Mother Day* (ngày của Mẹ), Hòa thượng Thích Nhất Hạnh được một số thanh niên lại gần hỏi thầy còn mẹ không và cài lên áo một bông hồng rồi nói "Hôm nay là ngày tưởng nhớ đến mẹ". Theo Hòa thượng Thích Nhất Hạnh, bông hoa hồng trong cách nhìn của người Việt là loài hoa thông dụng và dễ thương, được nhiều người yêu thích nhất. Loài hoa này còn mang quy ước biểu hiện tình yêu thương của loài người. Chính vì thế, Hòa thượng đã chọn bông hoa hồng làm biểu tượng cho lễ Vu Lan báo hiếu của nhà Phật và viết ấn phẩm *Bông hồng cài áo* vào tháng 8 năm 1962. Để mọi người hiểu hơn về điều này, Ngài đã làm lễ cài Bông hồng đầu tiên cho Tăng Ni và Phật tử ở chùa Pháp Hội, Sài Gòn. Từ đó các chùa và các tổ chức Gia đình Phật tử đã nhân rộng thành lễ cài bông hồng trong dịp lễ Vu Lan báo hiếu như hiện nay.

Ý nghĩa của việc cài bông hoa hồng, đã được Hòa thượng Thích Nhất Hạnh giải thích ngay trong ấn phẩm *Bông hồng cài áo*: "Nếu anh còn mẹ, anh sẽ được cài một bông hoa màu hồng trên áo và anh sẽ tự hào được còn mẹ. Còn nếu anh mất mẹ, anh sẽ được cài trên áo một bông hoa trắng. Người được hoa trắng sẽ thấy xót xa, nhớ thương, không quên mẹ dù đã khuất. Người được cài hoa hồng sẽ thấy sung sướng nhớ rằng mình còn mẹ và sẽ cố gắng để làm vui lòng mẹ, kéo một mai người khuất núi, có khóc than cũng không còn kịp nữa" [1; tr 4].

Chính nghi thức cài hoa hồng này đã khiến cho nhiều người phải thổn thức khi trân trọng cài hoa hồng lên ngực áo, không biết bao nhiêu người rơi nước mắt khi ngậm ngùi cài lên ngực áo một đóa hoa màu trắng; và thông qua lễ cài hoa hồng này mà có không ít

người đã hồi tâm tỉnh giác, trở nên hiếu thảo với cha mẹ hơn, sống tốt hơn.

2. Ý nghĩa hiếu đạo của ngày lễ Vu Lan ở Việt Nam

2.1. Nhớ công ơn cha, mẹ: Công cha như núi Thái Sơn/Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra/Một lòng thờ mẹ kính cha/Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con. Hiếu đạo trong Phật giáo cũng như trong truyền thống dân gian, là sự thể hiện tấm lòng biết ơn của con cháu đối với cha mẹ, ông bà tổ tiên, dạy con người ta biết hướng về nguồn cội. Mẹ, cha là những người đã đem lại cho ta sự sống, nâng đỡ ta từ những bước đi đầu tiên. Do vậy, điều quan trọng nhất đó là mỗi người con phải biết ghi tạc trong lòng công ơn sinh thành dưỡng dục của cha, mẹ.

Ngày lễ Vu Lan đã thể hiện trọn vẹn ý nghĩa đó, nó gợi nhắc con người phải nhớ về ân đức của cha, mẹ, nhớ về cội nguồn nơi mình sinh ra và lớn lên. Đức hiếu hạnh trong đạo Phật hướng con người về tổ tiên, cha, mẹ. Thực hiện đức Hiếu hạnh chính là để cho tâm hồn con người được nuôi dưỡng trong sự thánh thiện. Như tôn giả Mục Liên, dù mẹ người có tham lam, gian trá, nhưng người vẫn luôn ghi nhớ công sinh thành, vì thế mà không từ gian nan để cứu độ cho mẹ. Đây không phải là một điều hiển nhiên, mà xuất phát từ trái tim cao thượng của Mục Liên và sự tri ân lớn lao người dành cho mẹ của mình. Không phải bất cứ ai cũng làm được điều đó.

Trong xã hội hiện nay, có rất nhiều người con sinh ra đã mang trong mình nỗi hận thù mẹ, cha. Họ ghét mái nhà tranh, chán những bữa cơm chỉ rau với canh, ghen tị khi bè bạn có quần áo đẹp, có những món đồ xa xỉ để dùng... Có những đứa trẻ biết bao lần thầm trách cha, mẹ nghèo khổ để con phải sống thiếu thốn, không đủ đầy. Thiết nghĩ, đó là những suy nghĩ vô cùng ích kỷ, không biết trân trọng cuộc sống, không biết rằng mình được sinh ra trên cõi đời này đã là hạnh phúc. Họ không hề biết, cha, mẹ đã làm việc cực nhọc như thế nào để họ được đến trường, gánh trên vai thêm bao nhiêu công việc để họ có quần áo, sách vở... và quan trọng là, cố gắng biết bao để vẫn tươi cười trong mỗi bữa ăn, để họ cảm nhận sự ấm áp của gia đình, giấu đi những mệt mỏi của cuộc mưu sinh. Họ chỉ biết hưởng thụ, biết đón nhận, chứ không hề biết suy ngẫm về những gì mình có được, càng không biết ghi nhớ công ơn của mẹ, của cha.

Xã hội ngày càng phát triển cuốn con người vào bộn bề những mối lo toan, đôi khi chính khoảng cách, sự mãi mê kiếm tiền, lại vô tình đưa những người con xa khỏi vòng tay cha, mẹ. Họ dần quên đi những nếp

nhân nơi khoe mắt mẹ, quên đi cả những cơn đau khớp của cha. Ngày lễ Vu Lan, chính là dịp để những người con có hiếu được nhắc nhớ về cha, mẹ của mình, là khoảng thời gian tĩnh lại sau những xô bồ của cuộc sống thường nhật. Gia đình được quây quần bên nhau, cùng nhau có những bữa cơm, chia sẻ, thấu hiểu lẫn nhau.

Như vậy, Hiếu đạo bắt nguồn từ tấm lòng tri ân, trong khắp chúng sinh, công ơn cha, mẹ sinh thành dưỡng dục là thiêng liêng nhất không gì so sánh được, đạo làm con phải ghi nhớ điều này. Chữ Hiếu không đơn thuần chỉ là hành vi ứng xử đạo đức của con cái đối với cha mẹ, mà hơn thế, suy rộng ra chữ hiếu còn bao gồm các mối quan hệ giữa các thế hệ trong gia đình dòng tộc, là sự ghi nhận, sự tưởng nhớ của con cháu đối với ông bà tổ tiên, của thế hệ sau đối với thế hệ trước. Đó cũng chính là những gì con người cùng nhau tâm huyết xây dựng: một mái nhà ấm cúng được hình thành và gắn bó bởi hôn nhân và huyết thống vun đắp bằng cả cuộc đời cho mối quan hệ ruột thịt ngày một bền chặt, cao đẹp, thiêng liêng và trường tồn.

Quả thật, nền tảng văn hóa gia đình là yếu tố để xây dựng xã hội ngày càng tốt đẹp. Vì thế, với truyền thống “hộ quốc, an dân” những giá trị đạo đức tốt đẹp của Phật Giáo đã góp phần vào việc xây dựng một xã hội hài hòa đầy tính nhân văn, lễ Vu Lan đã tôn vinh được vai trò đạo hiếu trong đời sống gia đình là điều cần thiết đối với con người.

2.2. Báo đáp công ơn cha, mẹ. Trên thế gian này, công ơn cha mẹ là điều to lớn nhất. Chính Đức Phật đã từng nhiều lần dạy: Này các Tỳ kheo, có hai người mà ta không thể trả ơn đó là chính là cha và mẹ. Với ơn nghĩa sinh thành ấy, chúng ta dù có trăm nghìn muôn kiếp tán xương róc thịt ra để phụng dưỡng cha mẹ cũng vẫn chưa đền đáp được. Theo đạo Phật, đạo làm con phải thực hiện 5 bổn phận: Luôn cung kính và vâng lời cha mẹ; phụng dưỡng cha mẹ khi già yếu; giữ gìn thanh danh và truyền thống gia đình; bảo quản tài sản do cha mẹ để lại; lo tang lễ chu đáo khi cha mẹ qua đời. Làm được những điều đó có thể coi như đã báo đáp được phần nào công ơn của mẹ, cha.

Sự hiếu nghĩa của con cái trước hết thể hiện ở thái độ đối với mẹ, cha. Làm con phải tôn trọng, cung kính với cha, mẹ, và luôn biết vâng lời để cha, mẹ vui lòng. Người con cần biết lễ phép, có trên dưới, chứ không thể cư xử suông sã với mẹ, cha. Đặc biệt, luôn phải lắng nghe ý kiến, sự định hướng của cha, mẹ trước khi đưa ra quyết định cho bản thân. Điều đó thể hiện

người con luôn nghĩ về cha, mẹ, chỉ bấy nhiêu thôi đôi khi đã đủ để cha, mẹ có thể tự hào về con rất nhiều. Trong thời đại ngày nay, khi có những sự thay đổi lớn trong mọi mặt của đời sống xã hội, một vấn đề bất cập xảy ra đó là sự mâu thuẫn thậm chí là xung đột thế hệ trong gia đình giữa ông, bà; cha, mẹ với con, cháu. Điều này xảy ra khá phổ biến khi mà giữa các thế hệ có sự khác xa nhau về thời đại, về quan điểm sống hay định hướng những giá trị đạo đức, giáo dục, thẩm mỹ... Những sự khác biệt đó khiến cho con cái đôi khi chưa thể thấu hiểu được suy nghĩ của cha, mẹ. Và sự định hướng của cha, mẹ lại khiến cưỡng với con, chưa phù hợp làm cho con không muốn thực hiện, con thích được làm theo ý mình rồi làm cho cha, mẹ phiền muộn, buồn lòng, đôi khi là to tiếng, tranh cãi. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, con cái phải thuận theo suy nghĩ của cha, mẹ, điều này rắn dạy người con, mặc dù có thể không đồng tình với cha, mẹ, nhưng vẫn phải lắng nghe, tôn trọng ý kiến của mẹ, cha, sau đó giải thích suy nghĩ của mình để làm hài hòa mối quan hệ gia đình. Đó mới là người con có hiếu, biết chiều theo ý cha, mẹ để cha, mẹ vừa lòng.

Sự hiếu nghĩa của con cái đối với cha, mẹ không chỉ thể hiện ở thái độ đối với cha, mẹ mà còn thể hiện trong sự phụng dưỡng cha, mẹ khi già yếu. Sự phụng dưỡng đó phải trên cả khía cạnh vật chất và tinh thần. Bên cạnh việc chăm lo cho cha mẹ từ nơi ở, tới bữa ăn, giấc ngủ, người con cũng cần hiểu thứ cha mẹ cần hơn cả là tình cảm và sự chăm sóc của con cái: “*Trẻ cậy cha, già cậy con*”. Chúng ta cần phải thường xuyên thăm hỏi, trò chuyện, vẫn an cha mẹ để cha mẹ thật sự vui vẻ, an hưởng tuổi già. Nhất là khi cha mẹ đau yếu, phải rước thầy, đổi thuốc, hết lòng chăm sóc từ miếng ăn, nước uống, trên sắc mặt lúc nào cũng vui tươi, cầu cho bệnh chóng khỏi. Bổn phận làm con, làm được như thế, mới gọi là báo hiếu cha, mẹ.

Lòng hiếu nghĩa của con cái đối với cha mẹ, còn được thể hiện ở sự rèn luyện tu dưỡng, học tập của con cái, sự trưởng thành, thành đạt của con cái. Bởi lẽ, có thể chắc chắn một điều rằng ở bất kì ở nơi đâu và thời đại nào, các bậc cha mẹ luôn mong muốn con cái mình chăm ngoan, tu dưỡng, học tập thật tốt, với cha mẹ món quà hiếu thảo lớn nhất đó là sự trưởng thành, công danh của con cái.

Trong xã hội chúng ta hiện nay do những ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường ít nhiều đã xuất hiện lối sống thực dụng, chạy theo lợi ích vật chất tầm thường mà quên đi những giá trị truyền thống của

bản sắc văn hoá dân tộc, quên đi những nghĩa vụ thiêng liêng của con cái đối với cha mẹ. Phải thừa nhận rằng, thực tế vẫn còn có không ít những quan niệm về đạo hiếu thật đơn giản và lệch lạc. Do đó, khi vận dụng vào cuộc sống đã không mang đầy đủ ý nghĩa đích thực của nó, biến đạo hiếu trở thành một thứ hình thức, câu nệ tầm thường, dẫn đến việc thực hành đạo hiếu chỉ còn là trách nhiệm, là nghĩa vụ mà không xuất phát từ đáy lòng, từ trong tâm. Hoặc nếu không gượng ép thì cũng là thỉnh thoảng, không thường xuyên, mà nhiều khi còn mang tính thời điểm, cơ hội, sử dụng cha mẹ như những “công cụ” để mang lại lợi ích cho bản thân. Thật xót xa khi xã hội còn có những đứa con bất hiếu, những “nghịch tử” đang hàng ngày, hàng giờ ruồng rẫy cha mẹ, coi cha mẹ như gánh nặng bên mình. Ấy vậy mà khi cha mẹ chết đi thì lại tổ chức ma chay linh đình, những mong để người ngoài trông vào mà nghĩ đó là những đứa con “có hiếu”. Những “tấm gương” đó, thiết nghĩ báo chí đã tốn không biết bao nhiêu giấy mực để lên án. Nhưng, dù có viết bao nhiêu đi chăng nữa cũng vẫn là chưa đủ nếu như chúng ta chưa hình thành đủ các chuẩn mực đạo đức cần thiết để có thể điều chỉnh được những hành vi “phi nhân tính” đó. Hay như bản thân mỗi con người không tự tu dưỡng, rèn luyện nhân cách, đạo đức để có thể có một cuộc sống lành mạnh, có ích, dờn xa những cám dỗ của dục vọng...

Đạo Phật lấy chữ “Hiếu” làm căn bản, lấy tình thương làm khởi điểm. Tình thương đó bắt nguồn từ tình thương cha mẹ, phát triển rộng ra thành tình thương nhân loại, chúng sinh. Con cái muốn bày tỏ lòng hiếu nghĩa với công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, nên chăm sóc chu đáo cha mẹ khi họ còn sống. Khi cha mẹ qua đời, theo Phật giáo, muốn họ siêu thoát, tịnh độ, con cái phải tu dưỡng, tu thân, tu đức và làm nhiều việc thiện. Việc đốt tiền, vàng mã, phóng sinh bùa bỏi, đồng cốt hoặc quan niệm “trần sao, âm vậy” là trái với chính tín của đạo Phật, là mê tín dị đoan, gây lãng phí cho gia đình và xã hội.

Như vậy, giá trị đích thực của chữ hiếu không phải được thể hiện trên những hình thức trống rỗng, mâm cao cỗ đầy, khối lượng hàng mã được đốt... Ngược lại, chữ Hiếu trong lễ Vu Lan của đạo Phật được thể hiện ở thái độ biết ơn, lòng tri ân thành kính thật sự và bằng chính những hành động thiết thực của thế hệ con cháu đối với bậc sinh thành, dưỡng dục. Có như thế, giá trị chân chính của lễ hội Vu Lan mới được ghi nhận và có sức lan tỏa, trở thành ngày đạo hiếu của người con Phật tử và toàn dân tộc.

3. Kết luận

Vu Lan là ngày thể hiện tình người thấm thiết trong cuộc sống nhân sinh, mang tính văn hóa đạo đức tâm linh, văn hóa đạo đức tình người. Ngày lễ đã ăn sâu trong lòng mỗi người dân Việt, cũng như sự ảnh hưởng của nó đã lan tỏa khắp cộng đồng nhân loại, thấm đượm tinh thần từ bi của đạo Phật. Trong điều kiện hiện nay với việc tiếp thu ảnh hưởng bởi những giá trị văn hóa từ bên ngoài vào đã làm cho những giá trị văn hóa truyền thống bị lu mờ trong đó có lễ hội Vu Lan. Vì vậy cần có những giải pháp bảo tồn, gìn giữ, phát huy những giá trị văn hóa trong ngày lễ Vu Lan để góp phần thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương Đảng số 05 khóa VIII về việc “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*” vì văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội và cũng là mục tiêu, động lực thúc đẩy KT-XH phát triển. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Thích Nhất Hạnh (2009). *Bông hồng cài áo*. NXB Thanh niên
- [2] Vũ Ngọc Khánh (1998). *Văn hóa gia đình Việt Nam*. NXB Văn hóa dân tộc
- [3] Vũ Khiêu (1995). *Nho giáo và đạo đức*. NXB Khoa học xã hội
- [4] Lê Mạnh Thát (1999). *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*. NXB Văn hóa tư tưởng Hà Nội
- [5] Trần Ngọc Thêm (2004). *Tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam*. NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh
- [6] Bùi Đình Châu (2002). *Văn hóa gia đình*. NXB Văn hóa - Thông tin.

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC NĂM 2017

Tạp chí Giáo dục ra mỗi tháng 02 kì, đặt mua tại các bưu cục địa phương (**Mã số C192**) hoặc đặt mua trực tiếp tại Toà soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, quận Đống Đa, Hà Nội.**

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2017**. Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 04.37345363; Fax: 04.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC